

Số: 102/2022/QĐST-HNGĐ TP. Cao Lãnh, ngày 08 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 191/2022/TLST-HNGĐ, ngày 24 tháng 11 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Võ Hào E, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Số A, Đường B, tổ E, khóm F, Phường G, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Hồ Thị Thanh D, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Số A, Đường B, tổ E, khóm F, Phường G, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Võ Hào E và chị Hồ Thị Thanh D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Võ Hào E và chị Hồ Thị Thanh D thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Hào E và chị D có 02 con chung, gồm:

1. Võ Hoàng L, sinh ngày 07/5/2007
2. Võ Hoàng Q, sinh ngày 08/02/2014

Hiện nay hai con chung đang sống chung anh, chị. Sau khi ly hôn, anh Hào E và chị D thống nhất để chị D được trực tiếp nuôi hai con chung Võ Hoàng L và Võ Hoàng Q. Chị D yêu cầu anh Hào E cấp dưỡng nuôi con chung, với mức cấp dưỡng mỗi người con chung là 5.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 1/2023 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Anh Hào E đồng ý cấp dưỡng cho hai con chung Võ Hoàng L và Võ Hoàng Q, với mức cấp dưỡng mỗi người con chung là 5.000.000 đồng/tháng, kể từ tháng 1/2023 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không được quyền nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trường hợp người không được quyền nuôi con chung lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người được quyền nuôi con chung có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không được quyền nuôi con chung.

Người được quyền nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không được quyền nuôi con chung trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Võ Hào E tự nguyện chịu là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011755, ngày 17 tháng 11 năm 2022 của Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Đồng Tháp. Anh Võ Hào E còn được nhận lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

Chị Hồ Thị Thanh D không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- UBND xã Thạnh Hưng, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An (Số 33, ngày 24/7/2006);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Thanh Thảo